TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 653/2022/QĐ-PT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Ông Nguyễn Văn Tửu.

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Long

Bà Huỳnh Thanh Duyên.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Trần Ngọc Đảm - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số: 71/2021/QĐST-HC ngày 20 tháng 12 năm 2021.

Tòa án nhân dân tỉnh Long An đã căn cứ vào khoản 5 Điều 38; Điều 143 và Điều 144 của Luật tố tụng hành chính; Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số 138/2021/TLST-HC ngày 06/12/2021, về việc "*Khiếu kiện quyết định hành chính*", giữa:

- *Người khởi kiện*: Bà Lê Thị R, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Ấp 5, xã MQĐ, huyện ĐH, tỉnh Long An.

- *Người bị kiện*:

1. Ủy ban nhân dân huyện ĐH, tỉnh Long An.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An.

Tại đơn kháng cáo ngày 30/12/2021 người khởi kiện bà Lê Thị R đã kháng cáo Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án Hành chính số 71/2021/QĐST-HC ngày 20/12/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An, yêu cầu hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 71/2021/QĐST-HC nêu trên, với lý do:

Chồng bà R tên Trương Văn D nộp đơn khiếu nại đến Ủy ban nhân dân tỉnh Long An để khiếu nại đối với Quyết định số 2715/QĐ-UB ngày 19/10/2006 của Ủy ban nhân dân huyện ĐH. Cho đến nay Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An vẫn chưa giải quyết khiếu nại của ông D.

Việc ông Huỳnh Văn T – chức vụ: Phó Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Long An kiêm Trưởng phòng tiếp dân ban hành Văn bản số 391/HT-TD trả đơn và hướng dẫn ông D liên hệ trực tiếp với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An để giải quyết là vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 138 Luật đất đai năm 2003 vì thẩm quyền giải quyết khiếu nại là của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Long An không có thẩm quyền. Hơn nữa, trên phần đất của bà R đang sử dụng có nhà ở, hàng rào, giếng nước và trồng cây lâu năm nên tranh chấp về tài sản gắn liền với đất phải do Tòa án giải quyết theo quy định tại Điều 136 Luật đất đai năm 2003. Việc Ủy ban nhân dân tỉnh Long An giao ông Tươi giải quyết khiếu nại là sai. Ông Tươi không có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, trả đơn, hướng dẫn ông D (chồng bà R) liên hệ trực tiếp Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An.

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An chỉ là một trong những cơ quan chuyên môn tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An trong việc giải quyết khiếu nại chứ không phải cơ quan có trách nhiệm giải quyết khiếu nại. Trách nhiệm vẫn thuộc về Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An.

Việc cho rằng, sau đó chồng bà R không khởi kiện tại Tòa án là không đúng. Điều này mang tính áp đặt vì Ủy ban nhân dân tỉnh Long An đã nhận đơn khiếu nại thì phải giải quyết khiếu nại, việc giải quyết phải có quyết định. Người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại phải thông báo cho người khiếu nại quyền khởi kiện hành chính.

Ủy ban nhân dân huyện ĐH không có thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất mà đó là thẩm quyền của của Chỉ tịch Ủy ban nhân dân. Quyết định số 7125 do UBND huyện ĐH ban hành là không có giá trị pháp lý nên không làm phát sinh quyền của Ủy ban nhân dân xã MQĐ đối với phần đất mà ông D (chông bà R) tranh chấp với ông Ca Văn Ôi. Vì vậy sẽ không có việc gia đình bà R lấn chiếm đất công.

Tòa án nhân dân tỉnh Long An căn cứ Điều 116 Luật tố tụng hành chính năm 2015 để xác định thời hiệu khởi kiện đã hết là không đúng, vì:

Theo quy định tại phần 4, mục III của Công văn số 89/TANDTC-PC ngày 30/6/2020 của Tòa án nhân dân tối cao thì: Quyết định số 2715 ngày 19/10/2006 của Ủy ban nhân dân huyện ĐH có nội dung làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình bà R nên được xác định là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính. Khi giải quyết vụ án thì Tòa án phải xem xét tính hợp pháp của Quyết định hành chính có liên quan.

Mặc khác, 02 Quyết định hành chính có liên quan chặt chẽ với nhau thì Tòa án phải nhập 02 vụ án để giải quyết chung thì mới đảm bảo giải quyết đúng quy định của pháp luật. Nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại tách ra giải quyết riêng là chưa xem xét thấu đáo vì đơn khởi kiện bà R đã nêu rõ là có liên quan đến nội dung nay, bà R đã khởi kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An về việc xử phạt hành chính và hiện Tòa án nhân dân tỉnh Long An đang thụ lý vụ án bà R khởi kiện Quyết định 5040/QĐ-XPVPHC ngày 31/12/2020 của Chủ tịch Ủy ban

nhân dân tỉnh Long An.

Vì thế, bà R kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 71/2021/QĐST-HC ngày 20/12/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc giải quyết kháng cáo: Ngày 14/11/2006 ông D (chồng bà R) gửi đơn khiếu nại Quyết định số 2715/QĐ-UB ngày 19/10/2006 của Ủy ban nhân dân huyện Dức Huệ. Ngày 27/11/2006 Phòng tiếp dân thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Long An có Công văn số 391/HT-TD hoàn trả đơn và hướng dẫn thẩm quyền giải quyết đơn thuộc thẩm quyền của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An.

Căn cứ luật đất đai năm 2003 thẩm quyền giải quyết khiếu nại đối với Quyết định 2715/QĐ-UB ngày 19/10/2006 của Ủy ban nhân dân huyện ĐH thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Long An. Như vậy khiếu nại của ông D (chồng bà R) đối với Quyết định 2715/QĐ-UB ngày 19/10/2006 của Ủy ban nhân dân huyện ĐH đến ngày 24/11/2021 chưa được Ủy ban nhân dân tỉnh Long An giải quyết.

Ngày 24/11/2006, bà Lê Thị R khởi kiện ra Tòa án nhân dân tỉnh Long An, Tòa án nhân dân tỉnh Long An cho rằng đã hết thời hiệu khởi kiện quy định tại điểm g khoản 1 Điều 143 Luật tố tụng hành chính năm 2015 ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 71/2021/QĐST-HC ngày 20/12/2021.

Ngoài ra, hồ sơ thể hiện Tòa án nhân dân tỉnh Long An đang thụ lý vụ án hành chính số 106 ngày 28/6/2021 đối với khiếu kiện Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 5040/QĐ-XPVPHC ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An của bà Lê Thị R có liên quan đến Quyết định số 2715/QĐ-UB ngày 19/10/2006 của Ủy ban nhân dân huyện ĐH mà bà Lê Thị R khiếu kiện. Vì vậy, căn cứ điểm c khoản 5 Luật tố tụng hành chính năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 71/2021/QĐST-HC ngày 20/12/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

XÉT THẤY:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/11/2021, người khởi kiện bà Lê Thị R yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 2715/QĐ-UB ngày 19/10/20 của Ủy ban nhân dân huyện ĐH, tỉnh Long An; Đồng thời buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An chấm dưt hành vi không giải quyết khiếu nại tranh chấp đất về đất đai.

Kèm theo đơn kiện kiện bà R nộp chứng cứ gồm nhiều chứng cứ trong đó có Thông báo thụ lý vụ án số 106/2021/TLST-HC ngày 28/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An, nội dung Thông báo thụ lý số 106/2021/TLST-HC ngày 28/6/2021, nên yêu cầu khởi kiện của bà R là "yêu cầu hủy Quyết định số 5040/QĐ-XPVPHC ngày 31/12/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An".

Qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cho thấy:

Chồng bà R tên Trương Văn D chết năm 2019 và ông Ca Văn Ôi tranh chấp đất diện tích 9.773m^2, tại ấp 6, xã MQĐ, huyện ĐH, tỉnh Long An. Đất có nguồn gốc (theo bà R khai) do bên chồng cho vợ chồng bà R. Quá trình sử dụng đất có ông Ca Văn Ôi chiếm đất của vợ chồng bà nên vợ chồng bà tranh chấp. Ủy ban nhân dân xã MQĐ đã hòa giải chia đôi phần đất tranh chấp cho vợ chồng bà R và ông Ca Văn Ôi. Từ đó, Ủy ban nhân dân huyện ĐH ban hành Quyết định số 246/QĐ.UB ngày 13/12/1997 công nhận nội dung hòa giải thành của Ủy ban hân dân xã MQĐ. Sau đó Ủy ban nhân dân tỉnh Long An ban hành Quyết định 1526/QĐ.UB ngày 25/6/1998 nội dung giữ nguyên quyết định số 246/QĐ.UB ngày 25/6/1997 của Ủy ban nhân dân huyện ĐH.

Ngày 11/10/2004, Ủy ban nhân dân tỉnh Long An ban hành Quyết định số 4153/QĐ-UB thu hồi Quyết định số 1526/QĐ-UB ngày 25/6/1998. Đồng thời, ngày 23/11/2004 Ủy ban nhân dân huyện ĐH ban hành Quyết định số 1967/2004/QĐ-UB thu hồi Quyết định số 246/QĐ.UB ngày 13/12/1997. Nên ông D và ông Ôi có khiếu nại Ủy ban nhân dân tỉnh Long An. Đến ngày 19/10/2006 Ủy ban nhân dân huyện ĐH ban hành Quyết định 2715/QĐ-UB, nội dung: Bác đơn khiếu nại của ông D và ông Ôi. Lý do đất hoang do nhà nước quản lý, ông D, ông Ôi không đủ cơ sở chứng minh đất thuộc quyền sử dụng của mình. Giao 9.773m^2 đất đang tranh chấp cho Ủy ban nhân dân xã MQĐ quản lý, xem xét hộ nào có đủ điều kiện sản xuất đề nghị Ủy ban nhân dân huyện ra quyết định giao đất hoặc cho thuê đất theo quy định của pháp luật.

Sau khi có Quyết định số 2715/QĐ-UB ngày 19/10/2006 thì gia đình bà R vẫn canh tác đất nên ngày 03/8/2012 Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ĐH ban hành Quyết định số 2490/QĐ-XPHC về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai số tiền 20.000.000 đồng đối với ông D; từ đó ông D khởi kiện vụ án hành chính đối với Quyết định 2490/QĐ-XPHC. Tại Bản án hành chính phúc thẩm số 45/2013/HCPT ngày 06/6/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An đã quyết định: Hủy Quyết định số 2490/QĐ-XPHC ngày 03/8/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ĐH.

Bà R tiếp tục canh tác đất đến ngày 31/12/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Long An ban hành Quyết định số 5040/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với bà R về các hành chính chiếm đất.

Sau đó bà R có đơn khởi kiện vụ án hành chính đối với Quyết định số 5040/QĐ-XPHC ngày 31/12/2020 nêu trên và Tòa án nhân dân tỉnh Long An đã thụ lý vụ án số 106/2021/TLST-HC ngày 28/6/2021.

Như vậy, khi xét khiếu kiện của bà R là có liên quan trực tiếp đến Quyết định 2715/QĐ-UB ngày 19/10/2006 của Ủy ban nhân dân huyện ĐH mà bà R đã khởi kiện nhưng Tòa sơ thẩm không nhập 02 vụ án để xét xử chung mà lại tách thành 02 vụ án riêng và sau đó ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 71/2021/QĐST-HC ngày 20/12/2021 đối với khiếu kiện của bà R đối với Quyết định số 2715/QĐ-UB ngày 19/10/2006 với lý do hết thời hiệu khởi kiện là không đúng quy đinh tại khoản 1 Điều 193 Luật tố tụng hành chính. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát, chấp nhận kháng cáo của bà Lê Thị R

hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 71/2021/QĐST-HC ngày 20/12/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An, giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân tỉnh Long An tiếp tục giải quyết vụ án.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm c khoản 5 Điều 243 của Luật tố tụng hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bà Lê Thị R; hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 71/2021/QĐST-HC ngày 20/12/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

2. Giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân tỉnh Long An tiếp tục giải quyết vụ án.

3. Về án phí hành chính phúc thẩm: Bà Lê Thị R không phải nộp án phí hành chính phúc thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND TC;
- VKSNDCC tại TPHCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND tỉnh Long An;
- THA DS tỉnh Long An;
- Đương sự (3);
- Lưu VP (3) HS (2) 15b (QĐ09).

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Văn Tửu